

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
VN30					883.6	883.3	886.4	878.4	879.3	
VN30F1912	12/19/2019	14	70,075		887.8	887.6	889.5	883.6	885.0	5.7
VN30F2001	1/16/2020	42	165		888.3	888.6	891.2	886.0	886.0	6.7
VN30F2003	3/19/2020	105	64		889.0	890.1	895.4	887.0	887.0	7.7
VN30F2006	6/18/2020	196	45		894.8	895.0	896.0	892.0	896.0	16.7

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 06/12/2019 FTSE Russell công bố danh mục FTSE Vietnam Index Series
- 10/12/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 13/12/2019 VanEck Vectors® Vietnam ETF công bố danh mục MVIS® Vietnam Index
- 26/12/2019 Ngày giao dịch không hưởng quyền, trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 10%, CTCP Vinamilk

NHẬN ĐỊNH

Sự hồi phục yếu trong ngắn hạn là lợi thế cho các vị thế bán khi chỉ số tiệm cận vùng cản

Động lực hồi phục của thị trường phiên ngày 05/12 tương đối yếu khi chỉ duy trì đà tăng nhẹ trong phiên giao dịch buổi sáng khi mà dư âm của đà tăng mạnh phiên hôm qua vẫn chưa hết, tuy nhiên lực bán áp đảo trong phiên giao dịch buổi chiều khiến chỉ số quay đầu giảm trở lại. Hoạt động giao dịch không lớn, hàm ý nhu cầu mua hiện tại không nhiều và cũng kém bền bỉ. Như vậy, kết quả giao dịch hôm nay củng cố cho quan điểm của chúng tôi rằng đợt phục hồi này khó lên cao.

Hợp đồng tương lai VN30F1912 biến động với biên độ hẹp trở lại. Mức chênh lệch cao hơn chỉ số VN30 cho thấy giới đầu tư kỳ vọng nhịp phục hồi chưa kết thúc. Khi chỉ số VN30 đang tạm cân bằng và thiết lập vùng hỗ trợ, thì rất có thể giá hợp đồng sẽ tích lũy trong vùng 870-890 điểm trong một vài phiên giao dịch tới.

Tóm lại, chúng tôi vẫn nghĩ về khả năng phục hồi chậm, các phiên giảm sẽ xuất hiện xen kẽ các phiên tăng. Vùng cản của chỉ số VN30 nằm ở 890-900 điểm. Tuy vậy nên hạn chế mở vị thế mua đuổi giá cao khi chỉ số phục hồi nhất là khi mức chênh lệch so với VN30 lớn hơn 5 điểm. Do đó, chiến lược giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số VN30 nhìn chung vẫn nên dựa vào xu hướng giảm của thị trường cơ sở và ưu tiên mở vị thế bán khi chỉ số tăng lên vùng cản và suy yếu, tương ứng khi giá hợp đồng VN30F1912 giao dịch gần vùng cản 890 điểm. Giao dịch này có thể phải cắt lỗ nếu giá hợp đồng vượt mạnh qua 895 điểm, nhưng kỳ vọng chốt lời tại vùng 860-870 điểm.

GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

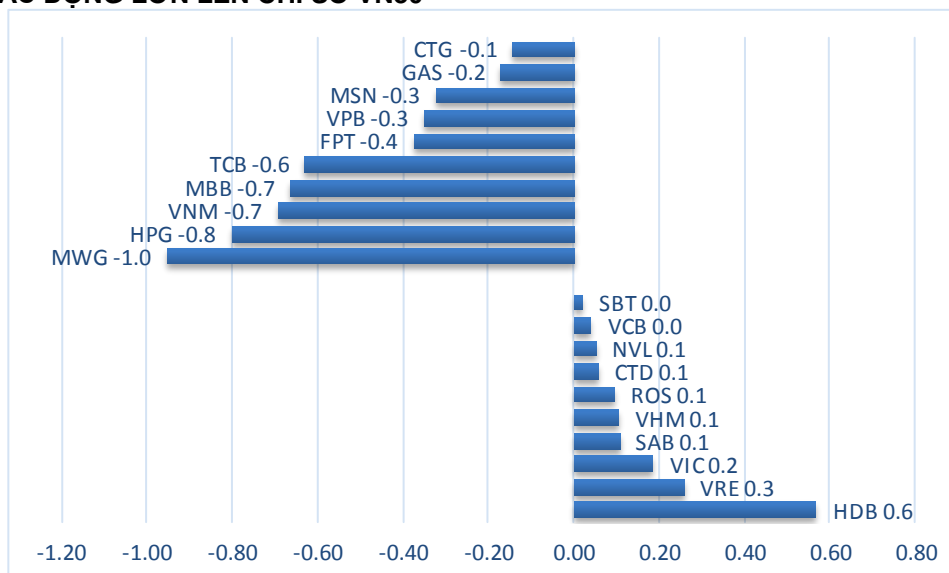
Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
12/5/2019	885.0	70,075	
12/4/2019	887.8	119,092	18,222
12/3/2019	875.1	131,387	18,243
12/2/2019	878.0	83,446	18,228
11/29/2019	891.1	68,240	17,071
11/28/2019	892.3	81,496	18,297
11/27/2019	899.5	75,415	19,477
11/26/2019	905.5	57,442	16,952
11/25/2019	902.9	95,401	17,270
11/22/2019	901.5	88,949	12,397

Ngày	VN30F2001	KLGD	Vị thế mờ (OI)
12/5/2019	886.0	165	
12/4/2019	888.3	243	347
12/3/2019	877.3	374	330
12/2/2019	880.0	307	315
11/29/2019	893.0	222	322
11/28/2019	892.0	301	311
11/27/2019	900.4	164	249
11/26/2019	906.1	242	246
11/25/2019	903.0	524	182
11/22/2019	902.0	849	196

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
12/5/2019	887.0	64	
12/4/2019	889.0	58	95
12/3/2019	880.1	81	94
12/2/2019	884.3	49	77
11/29/2019	897.8	82	93
11/28/2019	895.5	137	92
11/27/2019	904.0	76	137
11/26/2019	909.1	16	102
11/25/2019	907.0	60	102
11/22/2019	905.0	112	104

Ngày	VN30F2006	KLGD	Vị thế mờ (OI)
12/5/2019	896.0	45	
12/4/2019	894.8	54	162
12/3/2019	883.3	69	161
12/2/2019	887.0	105	177
11/29/2019	898.0	47	157
11/28/2019	898.6	100	157
11/27/2019	906.1	186	153
11/26/2019	913.8	71	208
11/25/2019	908.8	129	196
11/22/2019	906.6	209	206

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30



DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	160,880.7	1.3	15.7	12.1	19.0	2.4
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	4,859.8	0.3	2.1	1.2	20.9	0.6
3	CTG	Ngân hàng	74,840.4	0.9	28.1	0.7	12.2	1.0
4	BVH	Bảo hiểm	46,398.7	0.7	7.0	23.7	35.0	3.0
5	DPM	Hóa chất	5,009.1	0.3	1.4	30.0	19.7	0.6
6	EIB	Ngân hàng	20,654.5	2.8	0.9	0.0	32.5	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	37,237.4	4.7	63.4	0.0	11.7	2.7
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	187,567.1	1.5	23.6	45.4	16.7	4.1
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	6,918.4	0.9	3.1	0.0	12.0	1.1
10	HDB	Ngân hàng	27,369.9	3.0	48.2	6.2	9.6	1.8
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	63,780.8	6.0	120.5	11.1	9.1	1.4
12	MBB	Ngân hàng	50,816.1	4.7	38.3	0.0	6.7	1.3
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	72,474.7	4.6	89.5	9.1	13.7	2.2
14	MWG	Bán lẻ	48,961.5	5.0	61.0	0.0	13.3	4.3
15	NVL	Bất động sản	53,621.4	3.3	17.0	31.4	17.7	2.6
16	PNJ	Trang sức	18,250.1	2.3	15.7	0.0	16.9	4.4
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,161.8	1.0	9.3	0.0	6.4	1.1
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	13,906.2	0.9	756.2	45.9	70.6	2.3
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	148,649.0	2.6	4.3	36.6	31.5	8.3
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	10,913.4	0.9	20.7	93.9	42.3	1.5
21	SSI	Dịch vụ tài chính	9,957.9	0.9	14.2	44.4	11.1	1.0
22	STB	Ngân hàng	18,126.7	2.8	9.6	11.3	6.5	0.7
23	TCB	Ngân hàng	81,378.3	8.3	13.7	0.0	8.7	1.4
24	VCB	Ngân hàng	314,512.8	4.0	32.2	6.2	16.1	3.9
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	308,155.3	5.4	317.0	33.9	20.4	7.1
26	VIC	Bất động sản	390,081.0	8.1	19.4	21.9	72.9	5.0
27	VJC	Du lịch & Giải trí	76,166.1	6.0	60.2	10.3	14.8	5.6
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	205,134.3	9.3	82.4	41.4	21.3	7.5
29	VPB	Ngân hàng	47,172.3	5.2	12.9	0.0	5.9	1.2
30	VRE	Bất động sản	80,344.2	2.5	210.6	16.3	33.4	2.8

Nguồn: Bloomberg 12/5/2019

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>